

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA – TP. HCM**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

---

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT**  
**CÁN BỘ - GIẢNG VIÊN – NHÂN VIÊN**  
**NĂM 2015**

*Tp. Hồ Chí Minh, tháng 01 năm 2016*

## Phần 1. TỔNG QUAN

### I. Mục đích khảo sát

- Thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường;
- Tìm hiểu ý kiến và nguyện vọng của cán bộ - giảng viên - nhân viên (CB-GV-NV) về môi trường làm việc, cơ hội đào tạo, thu nhập, các chính sách phúc lợi và mức độ hài lòng chung về Trường; giúp Nhà trường đánh giá hiệu quả công tác quản lý và định hướng trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ;
- Góp phần triển khai công tác tự đánh giá-kiểm định chất lượng tại Trường

### II. Quy trình khảo sát

Đối tượng và phạm vi áp dụng: Tất cả các cán bộ (CB), giảng viên, nghiên cứu viên (GV) và chuyên viên, nhân viên phục vụ (NV) hiện đang làm việc tại trường ĐH CNTT.

Hình thức: Khảo sát trực tuyến, đường link khảo sát được gửi qua địa chỉ email cá nhân, CB-GV-NV đăng nhập và hoàn thành phiếu khảo sát theo hướng dẫn của hệ thống.

- Thời gian thực hiện: 31/12/2015 - 15/01/2016
- Xử lý số liệu: 16/01/2016 – 23/01/2016
- Viết báo cáo: 24/01/2015 – 01/02/2016

### III. Công cụ khảo sát

Để xây dựng bảng khảo sát, phòng TT-PC-ĐBCL đã tham khảo nhiều mẫu phiếu khảo sát của các trường đại học khác. Bảng khảo sát đã được ý kiến đóng góp của các CB-GV-NV trong trường và đã được BGH phê duyệt.

Bảng khảo sát lấy ý kiến CB-GV-NV gồm 34 câu hỏi (tiêu chí), trong đó có: 18 câu hỏi chung cho CB-GV-NV, 06 câu hỏi thêm cho đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), 10 câu hỏi thêm cho đội ngũ giảng viên và nghiên cứu viên và phần ý kiến khác.

## Phần 2. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### I. Thực trạng số phiếu và thông tin đã khảo sát

Năm 2016, Nhà trường lần đầu tiên tổ chức hoạt động khảo sát CB-GV-NV và đã thu hút được khá đông CB-GV-NV trường tham gia. Trong đợt khảo sát này, 273 phiếu câu hỏi trực tuyến được gửi đến tất cả CB-GV-NV hiện đang làm việc tại Trường, tỷ lệ phản hồi là 65.9% tương đương với 180/273 phiếu. Trong đó gồm:

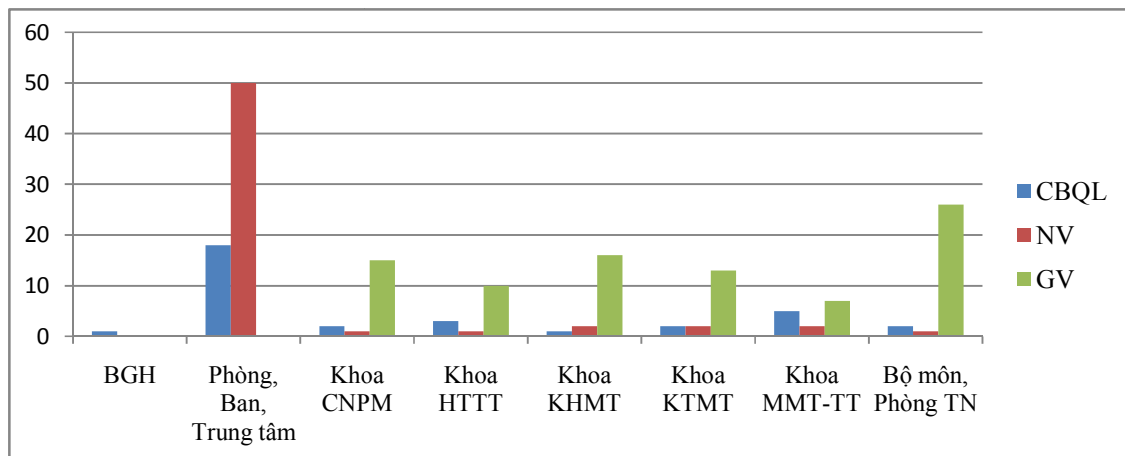
- 34 CBQL tham gia, đạt tỷ lệ 64.2% (34/53) tổng số CBQL::
- 87 GV tham gia, đạt tỷ lệ 70.2% (87/124) tổng số GV;
- 59 NV tham gia, đạt tỷ lệ 61.5% (59/96) tổng số NV.

Dưới đây là bảng thống kê số lượng CB-GV-NV tham gia khảo sát của từng đơn vị:

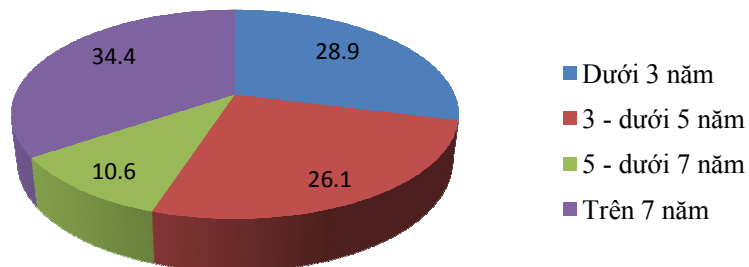
TT	Đơn vị	Đội ngũ tham gia	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Ban Giám hiệu	CBQL	1/4	25
2	Phòng, Ban, Trung tâm	CBQL	18/28	64.3
		NV	50/83	60.2

3	<b>Khoa CNPM</b>	CBQL	2/3	75
		NV	1/1	100
		GV	15/20	75
4	<b>Khoa HTTT</b>	CBQL	3/4	75
		NV	1/1	100
		GV	10/16	62.5
5	<b>Khoa KHMT</b>	CBQL	1/3	33.3
		NV	2/2	100
		GV	16/27	59.3
6	<b>Khoa KTMT</b>	CBQL	2/2	100
		NV	2/2	100
		GV	13/24	54.2
7	<b>Khoa MMT-TT</b>	CBQL	5/5	100
		NV	2/2	100
		GV	7/13	53.8
8	<b>Bộ môn, Phòng TN</b>	CBQL	2/4	50
		NV	1/3	33.3
		GV	26/30	86.7
<b>Tổng</b>			<b>180/273</b>	<b>65.9</b>

Bảng 1. Thống kê số lượng CB-GV-NV tham gia khảo sát của từng đơn vị



Biểu đồ 1. Thống kê số lượng CB-GV-NV tham gia khảo sát của từng đơn vị



Biểu đồ 2. Phân bố số lượng CB-GV-NV tham gia khảo sát theo thâm niên

## II. Phân tích kết quả khảo sát

### 1. Phần câu hỏi chung

#### 1.1. Hiểu biết về tầm nhìn, sứ mạng và cơ hội đóng góp kế hoạch của Nhà trường

Tiêu chí		Hoàn toàn không đồng ý	Cơ bản không đồng ý	Phân vân	Cơ bản đồng ý	Hoàn toàn đồng ý	Ý kiến khác
Thầy/ Cô biết rõ về tầm nhìn và sứ mạng của Trường	CBQL	8.8				91.2	Tầm nhìn, sứ mệnh dài và khó thuộc
	GV	11.5			34.5	48.3	
	NV	8.5			33.9	47.5	Chỉ nắm đại ý, không thể nhớ hết toàn bộ nội dung
Thầy/ Cô biết rõ về mục tiêu giáo dục của Trường	CBQL	5.9	11.8			79.4	
	GV	6.9			42.5	46	
	NV	15.3			32.2	44.1	
Quy hoạch sử dụng đất đai, cơ sở vật chất đáp ứng mục tiêu phát triển của Trường	CBQL			23.5	41.2	35.3	
	GV			34.9	40.7	12.8	
	NV			31.6	40.4	15.8	Còn thiếu không gian tự học rộng rãi cho SV. Sảnh C chưa đáp ứng được
Thầy/ Cô tham gia xây dựng/ góp ý về kế hoạch hàng năm, kế hoạch chiến lược của Trường và của đơn vị	CBQL	11.8			44.1	44.1	
	GV			36.5	41.2	11.8	
	NV			17.5	54.4	14	Chỉ tham gia ở cấp đơn vị; Rất ít cơ hội đóng góp cho Trường (2 ý kiến)

Kết quả khảo sát cho thấy các tiêu chí đều có trên 50% CB-GV-NV đồng ý (cơ bản đồng ý và hoàn toàn đồng ý) với nội dung được hỏi. Trong đó:

- Hai tiêu chí có tỷ lệ đồng ý cao nhất là *Thầy/Cô biết rõ về tầm nhìn và sứ mạng của Trường* (100% CB, 82.8% GV, 81.4% NV) và *Thầy/Cô biết rõ về mục tiêu giáo dục của Trường* (91.2% CB, 88.5% GV, 76.3% NV).

- Tiêu chí *Thầy/ Cô tham gia xây dựng/ góp ý về kế hoạch hàng năm, kế hoạch chiến lược của Trường và của đơn vị* có 88.2% CB đồng ý, nhưng tỷ lệ GV và NV đồng ý tiêu chí này tương đối thấp với 53% GV và 68.4% NV.

- Tiêu chí có mức độ đồng ý thấp nhất là *Quy hoạch sử dụng đất đai, cơ sở vật chất đáp ứng mục tiêu phát triển của Trường* với 76.5% CB, 53.5% GV và 56.2% NV lựa chọn.

## 1.2. Về tổ chức công việc tại đơn vị

Tiêu chí		Hoàn toàn không đồng ý	Cơ bản không đồng ý	Phân vân	Cơ bản đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Thầy/ Cô được phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn của mình	CBQL		20.6		76.5	
	GV	8.5		45.8		39
	NV		14.9		36.8	43.7
Thầy/ Cô được tạo điều kiện tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng	CBQL	5.9		38.2		55.9
	GV		25.3		40.2	28.7
	NV		10.2		49.2	30.5
Thầy/ Cô được cấp trên lắng nghe ý kiến đóng góp của mình	CBQL			55.9		44.1
	GV		23.3		48.8	20.9
	NV		15.3		47.5	27.1
Thầy/ Cô nhận được sự phối hợp/ hỗ trợ tốt từ các đơn vị, cá nhân trong công việc	CBQL	17.6		55.9		26.5
	GV		19.8		55.8	19.8
	NV		13.6		61	16.9
Thầy/ Cô được cấp trên đánh giá đúng năng lực làm việc của mình	CBQL	11.8		38.2		47.1
	GV		27.6		46	21.8
	NV		6.9		60.3	22.4

- Đối với cấp quản lý, các tiêu chí được đồng ý trên 80%. Trong đó, 100% CB đồng ý là *Thầy/ Cô được cấp trên lắng nghe ý kiến đóng góp của mình*; ở tỷ lệ thấp nhất, 82.4% CB đồng ý *Thầy/ Cô nhận được sự phối hợp/ hỗ trợ tốt từ các đơn vị, cá nhân trong công việc*.

- Đối với NV, các tiêu chí đều có trên 70% tỷ lệ đồng ý. Trong đó, tiêu chí có tỷ lệ đồng ý cao nhất là *Thầy/ Cô được cấp trên đánh giá đúng năng lực làm việc của mình* (82.7%); tiêu chí có tỷ lệ đồng ý thấp nhất là *Thầy/ Cô được cấp trên lắng nghe ý kiến đóng góp của mình* (74.6%).

- Đối với GV, các tiêu chí có tỷ lệ đồng ý (trên 60%), thấp hơn so với 2 nhóm đối tượng còn lại. Tiêu chí được GV đồng ý cao nhất là *Thầy/ Cô được cấp trên lắng nghe ý kiến đóng góp của mình* (84.8%); tiêu chí có tỷ lệ đồng ý thấp nhất là *Thầy/ Cô được cấp trên đánh giá đúng năng lực làm việc của mình* (67.8%).

- Ngoài tiêu chí về phân công công việc đúng năng lực và trình độ chuyên môn được đa số CB-GV-NV đồng ý cao, những tiêu chí còn lại chưa được nhiều sự đồng ý của CB-GV-

NV. Vì vậy, trong tổ chức công việc tại mỗi đơn vị, đội ngũ quản lý cần quan tâm hơn nữa, lắng nghe các ý kiến, đánh giá đúng năng lực làm việc của nhân viên cấp dưới, đồng thời tích cực phối hợp, hỗ trợ các đơn vị khác trong công việc.

### 1.3. Về các hoạt động hỗ trợ trong Trường

Tiêu chí		Hoàn toàn không đồng ý	Cơ bản không đồng ý	Phân vân	Cơ bản đồng ý	Hoàn toàn đồng ý	Ý kiến khác
Trường quan tâm, chăm sóc sức khỏe cho thầy/ cô	CBQL	8.8	35.3		55.9		Công đoàn trường nên đưa thêm các mục khám sức khỏe dành riêng cho CB-GV-NV nữ (2 ý kiến)
	GV		26.4	43.7	23		
	NV	8.6		56.9	25.9		
Điều kiện sân bãi luyện tập văn nghệ, TDTT đáp ứng nhu cầu của thầy/ cô	CBQL		26.5	38.2	29.4		
	GV		32.2	33.3	20.7		
	NV		30.5	42.4	13.6		
Trường có nhiều kênh (lịch tiếp của lãnh đạo, forum, hộp thư góp ý, email,...) để tiếp nhận ý kiến đóng góp của thầy/ cô	CBQL	5.9	29.4	64.7			
	GV		33.3	40.2	20.7		
	NV	13.6		50.8	27.1		
Phòng làm việc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, giảng dạy, NCKH của thầy/ cô	CBQL	8.8	47.1	44.1			
	GV		19.5	49.4	17.2		
	NV	10.5		59.6	19.3		
Hệ thống internet và các phần mềm phục vụ đào tạo đáp ứng yêu cầu công việc, giảng dạy, NCKH của thầy/ cô	CBQL	8.8	50	38.2			
	GV		24.1	49.4	14.9		
	NV	13.8		48.3	27.6		

- Về công tác chăm sóc sức khỏe cho CB-GV-NV, có 91.2% CB và 82.8% NV đồng ý rằng nhà trường có quan tâm về công tác này, tuy nhiên chỉ có 66.7% GV có cùng quan điểm.

- Tỷ lệ đồng ý cho rằng Điều kiện sân bãi luyện tập văn nghệ, TDTT đáp ứng nhu cầu là khá thấp với 67.6% CB, 54% GV và 56% NV đồng ý. Đây là tiêu chí có mức độ đồng ý thấp nhất so với các tiêu chí khác, do đó nhà trường cần quan tâm xem xét và đầu tư hơn nữa về

- Trong khi 94.1% CB đồng ý cho Nhà trường có nhiều kênh để tiếp nhận ý kiến đóng góp của thầy/ cô, thì chỉ có 60.9% GV và 77.9% NV đồng ý với nội dung này.

- Tương tự với nội dung về Phòng làm việc, trang thiết bị phục vụ công việc, có 91.2% CBQL đồng ý cho rằng các điều kiện này đã đáp ứng được yêu cầu công việc, trong khi chỉ có 66.6% GV và 78.9% CV có cùng ý kiến.

- Đánh giá về hệ thống internet và các phần mềm phục vụ đào tạo, có 88.2% CBQL, 64.3% GV và 75.9% CV đồng ý rằng các điều kiện này đáp ứng được yêu cầu trong công việc, giảng dạy, NCKH tại trường.

- Với nội dung về các hoạt động hỗ trợ tại trường, có thể thấy sự khác biệt trong đánh giá giữa 3 nhóm đối tượng: CBQL là nhóm có mức độ đồng ý cao nhất, kế tiếp là nhóm nhân viên và nhóm GV có mức độ đồng ý thấp nhất.

#### 1.4. Về sự hài lòng của CB-GV-NV về trường

Tiêu chí		Hoàn toàn không đồng ý	Cơ bản không đồng ý	Phân vân	Cơ bản đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Thầy/ Cô thấy thu nhập của mình tương xứng với công việc và trách nhiệm được giao	CBQL		23.5	47.1		17.6
	GV	20.7		34.5	31	5.7
	NV	8.5	37.3		42.4	8.5
Thầy/ Cô hài lòng về thái độ phục vụ của nhân viên các phòng/ ban/ thư viện	CBQL	8.8		76.5		14.7
	GV		24.1	49.4		21.8
	NV	8.5		62.7		20.3
Thầy/ Cô hài lòng về công việc hiện tại của mình	CBQL	8.8		50		41.2
	GV		33.3	40.2		20.7
	NV	10.3		56.9		24.1
Thầy/ Cô dự định gắn bó lâu dài trong công việc tại Trường	CBQL	2.9	23.5		73.5	
	GV	14.9		46		34.5
	NV	5.1	35.6		50.8	

- Tỷ lệ đồng ý về Thu nhập tương xứng với công việc và trách nhiệm được giao khá thấp với 64.7% CB và 50.9% NV đồng ý, đặc biệt chỉ có 36.7% GV cảm thấy thu nhập hiện tại là xứng đáng với công việc của mình.

- Đa số CB-GV-NV cảm thấy Hài lòng về thái độ phục vụ của nhân viên các phòng/ban/thư viện với 91.2% CB, 71.2% GV và 83% NV đồng ý.

- Trong khi 91.2% CB và 81% NV cảm thấy Hài lòng về công việc hiện tại của mình, thì

Đặt giả thuyết rằng: Có mối liên hệ chặt chẽ giữa mức độ hài lòng thu nhập với mức độ hài lòng trong công việc của đội ngũ CB-GV-NV trường, chúng tôi tiến hành kiểm định giả thuyết về hệ số tương quan tuyến tính  $r$  giữa 2 yếu tố này.

Kết quả cho thấy có mối liên hệ thuận tương đối chặt chẽ giữa mức độ hài lòng thu nhập với mức độ hài lòng trong công việc của đội ngũ CB-GV-NV trường ( $r= 0.520$ , mức ý nghĩa 99%), tức là ở mức tương đối, khi mức độ hài lòng thu nhập tăng thì mức độ hài lòng trong công việc cũng tăng và ngược lại.

- 97% CB và 86.4% NV cho biết có *Dự định gắn bó lâu dài trong công việc tại Trường*; mặc dù mức độ hài lòng trong công việc hiện tại chỉ có 60.9% đồng ý, nhưng có tới 80.5% GV đồng ý sẽ gắn bó lâu dài tại Trường.

## 2. Phân câu hỏi về công tác quản lý

Nhà trường đã thực hiện khảo sát mức độ đồng ý các tiêu chí **dành cho đối tượng cán bộ đang làm công tác quản lý tại phòng ban, khoa, bộ môn** trong Trường. Kết quả thu được từ 34 cán bộ quản lý được thể hiện ở bảng sau:

Tiêu chí	Hoàn toàn không đồng ý	Cơ bản không đồng ý	Phân vân	Cơ bản đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Cơ cấu tổ chức hiện tại đáp ứng nhiệm vụ đào tạo và NCKH của Trường	14.7	58.8			26.5
Các văn bản quản lý và quy trình liên quan đến công việc của Thầy/ Cô đầy đủ và phù hợp	11.8	73.5			14.7
Thầy/ Cô thường xuyên tham mưu và đề xuất với Nhà trường các công việc có liên quan	2.9	50			41.2
Thầy/ Cô khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để nhân viên tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng	2.9	26.5		70.6	
Thầy/ Cô thực hiện nguyên tắc dân chủ, tôn trọng ý kiến của mọi thành viên trong đơn vị	5.9	11.8		82.4	
Thầy/ Cô hài lòng về việc lập kế hoạch, quản lý và phân bổ tài chính của Trường.		32.4		47.1	17.6

- *Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để nhân viên tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng* là tiêu chí có mức đồng ý cao nhất với 97.1%. Khi so sánh kết quả này với mức đánh giá của GV và NV về việc được tạo điều kiện tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, chúng tôi nhận thấy có sự khác biệt tương đối về tỷ lệ đồng ý (68.9%GV, 79.7% NV).

- Tiếp theo là tiêu chí *Thực hiện nguyên tắc dân chủ, tôn trọng ý kiến của mọi thành viên trong đơn vị* với 94.2% CB đồng ý.

- Các tiêu chí có tỷ lệ đồng ý cao kế tiếp là *Thường xuyên tham mưu và đề xuất với Nhà trường các công việc có liên quan* (91.2% đồng ý); *Các văn bản quản lý và quy trình liên quan đến công việc đầy đủ và phù hợp* (88.2% đồng ý); *Cơ cấu tổ chức hiện tại đáp ứng nhiệm vụ đào tạo và NCKH của Trường* (85.3% đồng ý).

- Tiêu chí có tỷ lệ đồng ý thấp nhất với 64.7% CB đồng ý là *Hài lòng về việc lập kế*



### 3. Phần câu hỏi về giảng dạy và nghiên cứu khoa học

Nhà trường đã thực hiện khảo sát mức độ đồng ý các tiêu chí dành cho đối tượng là giảng viên và nghiên cứu viên đang công tác tại Trường. Kết quả thu được từ 85/87 giảng viên và nghiên cứu viên tham gia khảo sát được thể hiện ở bảng sau:

Tiêu chí	Hoàn toàn không đồng ý	Cơ bản không đồng ý	Phân vân	Cơ bản đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Thầy/ Cô được tham gia vào quá trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo tại khoa/ bộ môn		14.1	52.9	21.2	
Khoa/ bộ môn thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn cho thầy/ cô		28.2	43.5	20	
Trường/ khoa/ bộ môn tạo điều kiện để Thầy/ Cô tham gia các đề tài, dự án KHCN		20	44.7	25.9	
Thầy/ Cô được khuyến khích, tạo điều kiện đổi mới phương pháp giảng dạy		14.1	49.4	23.5	
Thầy/ Cô được phân công đảm nhiệm một số công tác: CVHT, phụ trách hoạt động đoàn thể tại đơn vị		17.6	31.8	32.9	
Tài liệu trong thư viện đáp ứng yêu cầu giảng dạy, NCKH của thầy/ cô			37.6	28.2	1.2
Thầy/ Cô hài lòng về chất lượng giảng dạy tại đơn vị		28.2	47.1	12.9	
Thầy/ Cô được khuyến khích tham gia hoặc tổ chức các hội nghị khoa học và sinh hoạt học thuật tại đơn vị		15.3	49.4	25.9	
Thầy/ Cô được hỗ trợ các nguồn lực nhằm đảm bảo nhiệm vụ nghiên cứu đúng tiến độ, đạt hiệu quả			34.1	34.1	10.6
Thầy/ Cô hài lòng về kết quả đã nghiên cứu		35.3	37.6	10.6	

- Tiêu chí *Được tham gia vào quá trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo tại khoa/ bộ môn* có tỷ lệ đồng ý cao nhất với 74.1% GV đồng ý.

- Ngoài ra, liên quan đến hoạt động giảng dạy, 72.9% GV cũng đồng ý là *Được khuyến khích, tạo điều kiện đổi mới phương pháp giảng dạy*.

- Một số tiêu chí liên quan đến nghiên cứu khoa học cũng được các GV đồng ý trên 70% là: *Trường/ khoa/ bộ môn tạo điều kiện để Thầy/ Cô tham gia các đề tài, dự án KHCN* (70.6%) và *Thầy/ Cô được khuyến khích tham gia hoặc tổ chức các hội nghị khoa học và sinh hoạt học thuật tại đơn vị* (75.3%).

- Tiêu chí về *Tài liệu trong thư viện đáp ứng yêu cầu giảng dạy, NCKH của thầy/ cô* có tỷ lệ đồng ý thấp nhất khi chỉ có 29.4% GV đồng ý.

#### **4. Phần ý kiến khác**

Ngoài đánh giá các tiêu chí trên, có 73 CB-GV-NV đã chia sẻ ý kiến thêm về những điều mong muốn Nhà trường cải thiện trước nhất. Các ý kiến đã được tổng hợp và phân tích theo nội dung được thể hiện sau đây:

- Ý kiến về việc tăng mức thu nhập: 27 ý kiến (37%)
- Ý kiến về hoạt động đào tạo và NCKH: 24 ý kiến (32.9%)
- Ý kiến về cơ sở vật chất: 20 ý kiến (27.4%)
- Ý kiến về công tác tổ chức của Trường: 19 ý kiến (26%)
- Ý kiến về hoạt động Đoàn thể: 5 ý kiến (6.8%)

#### **III. Kết luận**

Đây là lần đầu tiên Trường ĐH Công nghệ Thông tin tổ chức lấy ý kiến của CB-GV-NV về hoạt động của Nhà trường, kết quả đã có hơn 65% CB-GV-NV tham gia khảo sát. Một số kết quả đánh giá mà Trường cần lưu ý như:

- Hơn 80% CB-GV-NV biết rõ về tầm nhìn, sứ mạng, về mục tiêu phát triển của Trường; tuy nhiên về vấn đề quy hoạch sử dụng đất đai, cơ sở vật chất hiện tại của Trường chỉ có hơn 50% CB-GV-NV đồng ý.

- Trong tổ chức công việc tại các đơn vị, trường đơn vị cần quan tâm lắng nghe các ý kiến, đánh giá đúng năng lực làm việc của nhân viên cấp dưới, đồng thời tích cực phối hợp, hỗ trợ các đơn vị khác trong công việc.

- Phần lớn CB-GV-NV đều đồng ý về các dịch vụ hiện tại tại Trường, tuy nhiên, để nâng cao mức độ hài lòng của đội ngũ CB-GV-NV, Nhà trường cần quan tâm đầu tư, cải thiện một số nội dung về sân bãi luyện tập TDTT, về hệ thống internet, wifi toàn Trường,...

- Đa số CB-GV-NV cho biết sẽ gắn bó lâu dài trong công việc tại Trường, tuy nhiên rất nhiều ý kiến đề xuất cần có biện pháp tăng mức thu nhập hiện tại để Thầy, Cô có thể hết lòng vì sự phát triển của Nhà trường.

- Ngoài ra, có 73 CB-GV-NV cũng đưa thêm các ý kiến mong muốn Nhà trường sẽ cải thiện một số vấn đề trong tương lai.

Hoạt động khảo sát lấy ý kiến của CB-GV-NV là hết sức cần thiết, cần được thực hiện thường xuyên. Thông qua các ý kiến đánh giá của CB-GV-NV, Nhà trường có cơ hội xem xét và đánh giá hiệu quả công tác quản lý để định hướng trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ trong những năm tiếp theo.

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TT-PC-ĐBCL**

**Trịnh Thị Mỹ Hiền**